

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN.**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 10-5-2021

V/v “Tranh chấp ly hôn và con
chung”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH-TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Minh

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Thủy-Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 397/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn và con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Úc Thị Thúy H, sinh năm 1981 (có mặt)

HKTT: Số nhà 100, thôn BM, xã PH, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1977 (có mặt)

HKTT: Số 100, thôn BM, xã PH, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Úc Thị Thúy H trình bày:

+Về hôn nhân: Chị H và anh Nguyễn Văn Th tự nguyện yêu nhau, chung sống từ năm 1999 và đăng ký kết hôn ngày 05/3/2001 tại UBND xã PH. Trong quá trình chung sống và sau khi kết hôn, vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 anh Th thay đổi tính tình, uống rượu say đánh chị, ghen tuông chửi xúc phạm danh dự chị và gia đình cha mẹ vợ nên cuộc sống hôn nhân giữa chị H và anh Th không còn hạnh phúc. Chị H tự ly thân không ở chung nhà với anh từ 02 năm nay. Đến nay chị H thấy tình cảm không còn và không thể tiếp tục sống chung nên chị yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

+Về con chung: Chị Úc Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn Th có 03 con chung tên Nguyễn Thị Xuân T, sinh ngày 08/11/2004, Nguyễn Hoàng AT, sinh ngày 17/4/2011 và Nguyễn Hoàng TT, sinh ngày 16/10/2012. Các con đang sống cùng gia đình do chị chăm sóc, chị H yêu cầu trực tiếp nuôi các con, không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con.

+Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Nguyễn Văn Th trình bày: Về hôn nhân giữa anh và Úc Thị Thúy H có yêu nhau, cưới năm 2000 đến năm 2001 đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại nhà mẹ vợ đến năm 2007, vợ chồng xây nhà ra ở riêng hạnh phúc. Năm 2018 khi chị Úc Thị Thúy H đi làm công nhân tại công ty may nên thay đổi tính tình đi đâu làm gì không nói anh biết nên anh ghen tuông có chửi vợ mong vợ về chung sống với anh. Anh Th cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng và anh còn yêu thương vợ nên anh yêu cầu đoàn tụ. Nếu chị H không đồng ý thì phải giải quyết tài sản thì anh Th sẽ đồng ý ly hôn.

+Về con chung: Anh Nguyễn Văn Th thống nhất vợ chồng có 03 người con chung như chị H trình bày, anh Th đồng ý giao 03 người con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh cho con theo khả năng chứ không cấp dưỡng, nếu con muốn ở với anh Th thì anh sẽ nuôi.

+Tài sản chung, nợ chung: Anh Th trình bày vợ chồng có tài sản chung là căn nhà cấp 4C xây trên đất của cha mẹ chị H, chưa cho quyền sử dụng đất cho vợ chồng anh, đất 01 ha chưa được nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 1,5 sào ruộng, nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh BB 50.000.000đ, nợ Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam- phòng giao dịch BB 12.000.000 đồng, anh Th yêu cầu chị H thỏa thuận giao anh 50.000.000 nhưng anh không đồng ý nộp tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung, nợ chung.

Tại phiên tòa:

*Nguyên đơn chị Úc Thị Thúy H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Văn Th và không đồng ý đoàn tụ theo trình bày của anh Th vì cho rằng chị và anh Th không có khả năng đoàn tụ sống hạnh phúc vì anh Th không thay đổi tính tình, đánh chị và ghen tuông vô cớ, xem thường gia đình chị, từ khi chị nộp đơn ly hôn anh Th cho rằng còn thương yêu vợ nhưng vẫn tiếp tục đánh chị vào ngày 21/3/2021 nên không còn tình cảm vẫn yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

+Về con chung: Chị H vẫn yêu cầu trực tiếp nuôi 03 người con chung không yêu cầu anh Th cấp dưỡng.

+Tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Nguyễn Văn Th vẫn yêu cầu đoàn tụ, nếu ly hôn thì phải giải quyết tài sản cho anh trước khi ly hôn nhưng anh Th không làm đơn yêu cầu phản tố vì anh cho rằng anh không phải là người yêu cầu ly hôn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình phát biểu ý kiến đối với vụ án: +Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39, 49, 48, 51, 68, 196, 175, 208, 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

+Về thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

+Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 19; Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Úc Thị Thúy H được ly hôn anh Nguyễn Văn Th và giao con chung Nguyễn Xuân T, sinh ngày 17/4/2004, Nguyễn Hoàng AT, sinh ngày 17/4/2011 và Nguyễn Hoàng TT, sinh ngày 16/10/2012 cho chị H nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Th không cấp dưỡng nuôi con nhưng được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào tài liệu yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xin ly hôn và giải quyết con chung đối với anh Nguyễn Văn Th có nơi cư trú tại xã PH, huyện BB thuộc trường hợp tranh chấp ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân

[2.1] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Úc Thị Thúy H:

Hôn nhân giữa chị Úc Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn Th được xác lập trên cơ sở tự nguyện có tổ chức cưới sống chung từ năm 1999-2000 đến ngày 05 tháng 3 năm 2001 đăng ký kết hôn tại UBND xã PH nên hôn nhân giữa chị H và anh Th là hôn nhân hợp pháp. Vì vậy, vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và có nghĩa vụ tôn trọng danh dự, nhân phẩm, uy tín của vợ, chồng được quy định tại Điều 19 và Điều 21 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng anh Th đã vi phạm nghĩa vụ vợ chồng, không tin tưởng vợ và có hành động bạo lực gia đình đánh, chửi vợ, ghen tuông vô căn cứ làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và chị H và anh Th không sống chung từ 02 năm nay nhưng sau khi chị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Th vẫn tiếp tục bạo lực đánh vợ nên chị H vẫn yêu cầu ly hôn, không đồng ý đoàn tụ là có căn cứ được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.2] Xét yêu cầu đoàn tụ của bị đơn anh Nguyễn Văn Th:

Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/01/2021(BL 34) và ý kiến tại biên bản hòa giải ngày 05/01/2021 và ngày 12/3/2021(BL 40-42) anh Th thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không trầm trọng vì do anh ghen tuông bức tức có chửi chị H không thừa nhận có đánh vợ nhưng hứa sẽ khắc phục, mong vợ tha thứ về sống chung, nếu không được thì yêu cầu chị H hoàn tiền tài sản để đồng ý ly hôn nhưng sau khi hòa giải không thành anh Th tiếp tục có hành động đánh chị H. Như vậy, Hội đồng xét thấy tại phiên tòa yêu cầu đoàn tụ của anh Th không được chị H đồng ý là có căn cứ vì anh có hành vi bạo lực gia đình, vi phạm nghĩa vụ vợ chồng, không tin tưởng vợ làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng mục đích yêu cầu đoàn tụ chỉ vì chưa thỏa thuận được phân chia tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử thấy yêu cầu đoàn tụ của anh Th không có căn cứ chấp nhận được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]Về con chung:Chị Ưc Thị Thúy H đang nuôi con chung là Nguyễn Thị Xuân T, sinh ngày 08/11/2004, Nguyễn Hoàng AT, sinh ngày 17/4/2011 và Nguyễn Hoàng TT, sinh ngày 16/10/2012.Chị H yêu cầu tiếp tục nuôi các con, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con được anh Th đồng ý.Hội đồng xét xử xét thấy vợ chồng chị H, anh Th đã thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con phù hợp nguyện vọng của các con nên căn cứ Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận nuôi con giữa chị H và anh Th.

[4]Về tài sản và nợ chung: Chị Ưc Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét theo quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Đối với trình bày của anh Nguyễn Văn Th yêu cầu chị H hoàn tiền phân chia tài sản và nợ chung, đây là quyền yêu cầu phản tố của bị đơn quy định tại khoản 3 Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng anh Th không nộp đơn yêu cầu phản tố.Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này được quy định tại Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 mà sẽ được giải quyết trong vụ án khác nếu anh Th và chị H có đơn yêu cầu được quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[5]Về án phí: Chị Ưc Thị Thúy H chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:- Khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39;khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu,miễn giảm, nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Úc Thị Thúy H

- Hôn nhân: Chị Úc Thị Thúy H được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

- Con chung: Giao chị Úc Thị Thúy H tiếp tục trực tiếp nuôi chung là Nguyễn Thị Xuân T, sinh ngày 08/11/2004, Nguyễn Hoàng AT, sinh ngày 17/4/2011 và Nguyễn Hoàng TT, sinh ngày 16/10/2012

+ Nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Nguyễn Văn Th không cấp dưỡng nuôi con.

+ Quyền thăm nom: Anh Th được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Không ai được quyền cản trở.

- Án phí: Chị Úc Thị Thúy H phải nộp 300.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 006680 ngày 24/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị H và anh Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(10/5/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện BB.
- Dương sự
- UBND xã PH
- Lưu HSVA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Thảo

